

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ
môi trường, cảnh quan Dung Quất, giai đoạn 2011 – 2015 và
định hướng đến năm 2020**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 36/2012
ĐẾN	Ngày: 29/6/2012
Chuyển:	

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 100/2007/QĐ-TTg ngày 06/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng;

Căn cứ Quyết định số 164/2008/QĐ-TTg ngày 11/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điều 1 của Quyết định số 100/2007/QĐ-TTg ngày 06/7/2007 của Thủ tướng Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện Dự án trồng mới 05 triệu ha rừng;

Căn cứ Công văn số 2108/TTg-KTN ngày 17/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ về chủ trương nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2015;

Căn cứ Quyết định số 57/QĐ-TTg ngày 09/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Rừng phòng hộ phòng hộ môi trường cảnh quan Dung Quất tại Tờ trình số 15/TTr-BQL ngày 02/3/2012, của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 399 /NN&PTNT ngày 14/3/2012 về việc đề nghị phê duyệt dự án Bảo vệ và Phát triển rừng phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất tại Công văn số 403/BQL-TCKH ngày 29/4/2012 và của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 347/SKHĐT-KTN ngày 28/5/2012 về việc phê duyệt dự án Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ môi trường cảnh quan Dung Quất giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ môi trường cảnh quan Dung Quất, giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020, với các nội dung chính như sau:

I. Tên, phạm vi, quy mô và thời gian thực hiện dự án:

1. Tên dự án: Bảo vệ và Phát triển rừng giai đoạn 2011-2015; định hướng đến năm 2020.
2. Cơ quan quyết định đầu tư: UBND tỉnh Quảng Ngãi.
3. Cơ quan chủ quản dự án: Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất.
4. Cơ quan chủ Dự án: Ban quản lý Rừng phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất.
5. Phạm vi vùng dự án:

- Địa danh hành chính trên địa bàn 15 xã, huyện Bình Sơn gồm: Xã Bình Chánh, Bình Châu, Bình Đông, Bình Hoà, Bình Hải, Bình Long, Bình Tân, Bình Trị, Bình Thuận, Bình Thạnh, Bình Phước, Bình Thanh Đông, Bình Thanh Tây, Bình Thới và Bình Phú và các tiểu khu: 3,7,17,24,25,28,29,30.

- Toạ độ địa lý:

- + $108^{\circ} 42' 29''$ - $108^{\circ} 53' 46''$ kinh độ Đông.
- + $15^{\circ} 14' 32''$ - $15^{\circ} 25' 29''$ vĩ độ Bắc.

6. Nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng đến năm 2020

Tổng diện tích đất lâm nghiệp đưa vào quy hoạch phát triển rừng: 2.802,1 ha. Trong đó:

- Bảo vệ rừng phòng hộ: 208,7 ha
 - Trong đó: + Bảo vệ rừng tự nhiên: 114,7ha
 - + Bảo vệ rừng trồng: 94 ha
- Phát triển rừng phòng hộ: 893,4 ha
 - + Trồng mới và chăm sóc rừng các năm tiếp theo: 647,8 ha
 - + Chăm sóc rừng sau khi trồng các năm: 245,6ha
 - + Làm giàu rừng đã trồng: 124ha
- Trồng cây phân tán cảnh quan: 500 ha
- Hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất: 1.200 ha
- Xây dựng cơ sở hạ tầng:
 - + Xây dựng trụ sở Ban Quản lý: 1 cái.
 - + Đường giao thông nội vùng, kiêm đường băng trăng cản lửa: 20 km.
 - + Chòi canh lửa rừng: 4 chòi.
 - + Cọc mốc, biển báo bảo vệ rừng: 400 cái.

7. Nhiệm vụ, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng 5 năm (2011-2015):

a) Khối lượng:

- Quy hoạch phát triển phòng hộ: 765,1 ha
 - + Quản lý bảo vệ rừng: 2.244,1 ha(lượt ha)

- + Trồng mới và chăm sóc rừng: 310,8 ha
 - + Chăm sóc rừng đã trồng: 379,2 ha(lượt ha)
 - Xây dựng cơ sở hạ tầng:
 - + Xây dựng trụ sở Ban quản lý 1 cái
 - + Đường giao thông nội vùng: 6 km.
 - + Chòi canh lửa rừng: 2 chòi.
 - + Cọc mốc, biển báo bảo vệ rừng: 100 cái
 - Trồng cây phân tán cảnh quan: 150.000 cây
 - Hỗ trợ đầu tư trồng rừng sản xuất: 250 ha
- b) Vốn và nguồn vốn đầu tư:
- * Tổng vốn đầu tư: 9.499.307.400 đồng (Chín tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu ba trăm lẻ bảy nghìn bốn trăm đồng).
 - * Vốn phân bổ theo từng hạng mục:
 - Đầu tư lâm sinh: 7.942.345.400 đồng;
 - Cơ sở hạ tầng: 890.000.000 đồng;
 - Chi phí khác: 666.962.000 đồng

Trong đó:

- + Lập dự án: 50.000.000 đồng (theo Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 13/9/2011);
- + Chi phí quản lý dự án: 616.692.000 đồng.
- * Vốn đã cấp năm 2011 và 2012: 3.472.880.000 đồng.
- * Vốn cần cấp năm 2013, 2014 và 2015: 6.026.427.000 đồng.
- * Nguồn vốn đầu tư:
 - Vốn ngân sách Nhà nước cấp theo dự án bảo vệ và phát triển rừng: 8.749.307.400 đồng;
 - Vốn ngân sách Nhà nước cấp theo Quyết định 147/2007/QĐ-TTg ngày 10/9/2007 của Thủ tướng Chính phủ: 750.000.000 đồng.

8. Thời gian thực hiện: Từ năm 2011- 2020.

9. Đơn vị lập dự án: Công ty TNHH Tư vấn Lâm nghiệp Quảng Ngãi

II. Nhiệm vụ, mục tiêu dự án:

- Nâng cao độ che phủ của rừng trên cơ sở bảo vệ, trồng mới và khoanh nuôi rừng.
- Bảo vệ toàn bộ diện tích rừng tự nhiên và rừng trồng hiện có.

- Xây dựng bảo vệ và phát triển rừng bền vững, cải tạo môi trường sinh thái, chống xói lở, hạn chế thiên tai, duy trì nguồn nước, bảo tồn nguồn gen và tính đa dạng sinh học của rừng.

- Sử dụng đất đai có hiệu quả, tạo việc làm và tăng thu nhập cho người dân trong vùng dự án, góp phần nâng cao đời sống, giữ vững an ninh, trật tự

III. Hiệu quả:

- Thực hiện dự án góp phần nâng cao độ che phủ của rừng, phát huy chức năng phòng hộ môi trường cảnh quan Khu kinh tế Dung Quất.

- Nâng cao ý thức của người dân trong việc quản lý bảo vệ rừng.

- Tạo việc làm, tăng thu nhập hàng năm cho nhân dân trong vùng dự án, góp phần xoá đói giảm nghèo, hạn chế các tệ nạn xã hội, ổn định trật tự, an ninh, quốc phòng Khu kinh tế Dung Quất.

IV. Tổ chức thực hiện:

Giám đốc Ban quản lý Rừng phòng hộ môi trường cảnh quan Dung Quất chịu trách nhiệm:

1. Tổ chức thực hiện giao khoán rừng cho các hộ gia đình nhận bảo vệ, trồng mới, chăm sóc rừng trong phạm vi dự án.

2. Thực hiện các hạng mục công trình và hướng dẫn kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng cho các hộ gia đình tham gia dự án.

3. Tổ chức tập huấn về công tác khuyến nông, khuyến lâm và xây dựng các mô hình điểm để hộ thành viên học tập rút kinh nghiệm.

Sau khi hoàn thành các hạng mục công trình của dự án, chủ dự án tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán vốn theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

Toàn bộ các thông tin, số liệu của dự án phải phù hợp, thống nhất với Quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng của tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2011-2020.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 của Quyết định này, giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo Ban quản lý dự án Trồng rừng tỉnh Quảng Ngãi phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Ban quản lý dự án Rừng phòng hộ phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch hàng năm được giao đảm bảo yêu cầu và theo đúng các qui định của Nhà nước trong việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng; thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

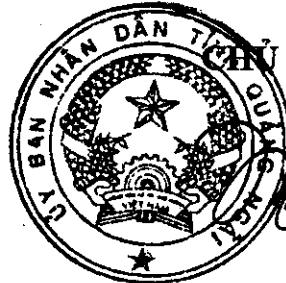
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Trưởng ban Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Giám đốc các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc nhà nước Quảng Ngãi; Trưởng ban Ban quản lý dự án Trồng rừng tỉnh Quảng Ngãi; Giám đốc Ban

quản lý Rừng phòng hộ phòng hộ môi trường, cảnh quan Dung Quất; Chủ tịch UBND huyện Bình Sơn; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT, Tài chính (B/cáo);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh (B/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP(CN), NNTN, CBTH;
- Lưu: VT, CN (Inphong89)



Cao Khoa